

Số: *32* /TTr-UBND

Thái Nguyên, ngày *20* tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc bổ sung danh mục dự án đầu tư công trung hạn, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 517/NQ-UBTVQH15 ngày 22 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân bổ ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 cho các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số: 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh

tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 và số 39/2021/QĐ- TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 03 Chương trình mục tiêu Quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 03/2022/NQ-HĐND ngày 16 tháng 6 năm 2022 ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025; Số 26/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025; số 26/NQ-HĐND ngày 16 tháng 6 năm 2022 về việc thông qua phương án phân bổ ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, kế hoạch năm 2022 và dự kiến kế hoạch năm 2023 tỉnh Thái Nguyên; số 32/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2023 về việc quyết định danh mục dự án đầu tư công trung hạn thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2023 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Tờ trình số 138/TTr-STC ngày 07/3/2025 của Sở Tài chính về việc bổ sung danh mục dự án đầu tư công, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định bổ sung danh mục dự án đầu tư công, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên với nội dung như sau:

1. Cơ sở pháp lý trình Hội đồng nhân dân tỉnh

- Căn cứ điểm a khoản 9 Điều 59 Luật Đầu tư công năm 2024 về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương: “a) ... Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định kế hoạch đầu tư công trung hạn của địa phương, bao gồm tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn, danh mục, mức vốn bố trí cho từng dự án, ...;

- Căn cứ điểm c khoản 7 Điều 71 Luật Đầu tư công năm 2024 về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công: “7. Hội đồng nhân dân các cấp điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm vốn ngân sách địa phương trong các trường hợp sau đây: c) Do thay đổi nhu cầu sử dụng hoặc khả năng triển khai thực hiện vốn kế hoạch hằng năm giữa các cơ quan, đơn vị của địa phương.”

- Căn cứ khoản 2, 3, Điều 88 Luật Đầu tư công năm 2024 về Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp:

“2. Xem xét, cho ý kiến về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của địa phương, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu.

3. Quyết định kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của địa phương, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương.”

Căn cứ Khoản 3, Điều 1, Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi bổ sung Điều 6 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định: “a) Đối với việc lập kế hoạch, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách nhà nước (bao gồm: vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, vốn tự cân đối từ ngân sách cấp tỉnh); ... danh mục dự án đầu tư công trung hạn (bao gồm: Tên dự án, chủ đầu tư, quy mô, tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, địa điểm, thời gian thực hiện và các thông tin khác có liên quan)”.

Căn cứ Khoản 22, Điều 1, Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi bổ sung Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định: “Điều 40. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: 1. Xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định: a) Phương án phân bổ vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương giai đoạn 5 năm; kế hoạch đầu tư vốn, dự toán ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu hằng năm; tổng mức vốn sự nghiệp nguồn ngân sách tỉnh giai đoạn 5 năm từng chương trình (nếu có), chi tiết kế hoạch vốn sự nghiệp trong kế hoạch tài chính, ngân sách nhà nước 3 năm; danh mục dự án đầu tư công trung hạn, hằng năm được đầu tư từ nguồn ngân sách trung ương, ngân sách cấp tỉnh (nếu có), hoặc cơ chế phân cấp quyết định, điều chỉnh danh mục dự án đầu tư công trung hạn, hằng năm được đầu tư từ nguồn ngân sách trung ương, ngân sách cấp tỉnh (nếu có).”

2. Đề nghị bổ sung danh mục dự án đầu tư công trung hạn, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên

a. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn

- Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn 7.774 triệu đồng (trong đó: NSTW: 6.756 triệu đồng; Ngân sách địa phương: 1.018 triệu đồng) đối với 06 dự án đã có khối lượng nghiệm thu thực tế và 01 dự án điều chỉnh giảm để phù hợp với tổng dự toán dự án đã được phê duyệt.

- Điều chỉnh bổ sung kế hoạch vốn 7.774 triệu đồng (trong đó: NSTW: 6.756 triệu đồng; Ngân sách địa phương: 1.018 triệu đồng) cho 01 dự án khởi công mới và dự kiến hoàn thành trong năm 2025.

Nội dung điều chỉnh kế hoạch đầu tư trung hạn không vượt tổng mức vốn trung hạn (Tổng số vốn 60.753 triệu đồng, trong đó: Vốn ngân sách Trung ương: 52.825 triệu đồng; Vốn ngân sách địa phương: 7.928 triệu đồng) đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên phê duyệt tại Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 20/7/2023.

b. Bổ sung danh mục dự án

- Tên dự án: Hỗ trợ đầu tư xây dựng điểm đến du lịch xã Hoàng Nông, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

- Dự kiến tổng mức đầu tư 7.774 triệu đồng (trong đó: NSTW: 6.756 triệu đồng; Ngân sách địa phương: 1.018 triệu đồng).

- Nguồn vốn: Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

3. Lý do

Trong quá trình triển khai thực hiện 07 danh mục dự án đã được HĐND tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 20/7/2023 có 06 dự án hoàn thành có giá trị khối lượng hoàn thành, quyết toán giảm so với tổng mức đầu tư được duyệt; do chênh lệch kinh phí sau đấu thầu; không sử dụng đến chi phí dự phòng; giảm thuế VAT theo quy định; 01 dự án giảm khối lượng do điều chỉnh thiết kế,... nên tổng vốn đầu tư 07 dự án không còn nhu cầu sử dụng giảm so với tổng mức đầu tư đã duyệt dự kiến là 7.774 triệu đồng (*vốn NSTW: 6.756 triệu đồng; vốn NSDP: 1.018 triệu đồng*); trong khi nhu cầu đầu tư để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Dự án 6 tại các địa phương vẫn còn.

Vì vậy, để thực hiện hết số vốn NSTW 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ giao, phân vốn đối ứng của ngân sách địa phương và hoàn thành tốt các mục tiêu của Dự án 6 thì việc bổ sung danh mục dự án, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên là cần thiết.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, cho ý kiến, quyết định bổ sung danh mục dự án đầu tư công trung hạn, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính; Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- Sở Dân tộc và Tôn giáo;
- UBND huyện Đại Từ;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

Triều

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Loan



PHỤ LỤC

BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN THUỘC CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI 5 NĂM GIAI ĐOẠN 2021-2025, TỈNH THÁI NGUYÊN

(Kèm theo 32 trình số 32 TTr-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình, dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện	Quy mô đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư			Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025 đã giao			Điều chỉnh, bổ sung						Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025 sau bổ sung, điều chỉnh			Chủ đầu tư Đơn vị thực hiện	Ghi chú
					TMDT (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng	Trong đó:		Giảm			Tăng			Tổng	Trong đó:			
						NSTW	NSDP tỉnh		NSTW	NSDP tỉnh	Tổng số	NSTW	NSDP tỉnh	Tổng số	NSTW	NSDP tỉnh		NSTW	NSDP tỉnh		
TỔNG SỐ:					60.753,06	52.825	7.928,06	60.753	52.825	7.928	7.774	6.756	1.018				60.753	52.825	7.928		
1	DỰ ÁN 6				60.753,06	52.825	7.928,06	60.753	52.825	7.928	7.774	6.756	1.018				60.753	52.825	7.928		
A	ĐIỀU CHỈNH VỐN CHO CÁC DỰ ÁN				60.753,06	52.825	7.928,06	60.753	52.825	7.928	7.774	6.756	1.018				52.979	46.069	6.910		
1	Tu bổ, tôn tạo Cùm đi tích Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Khuôn Tát xã Phú Đình, huyện Đình Hòa	Huyện Đình Hòa	2023-2024	Thực hiện tu bổ, tôn tạo: Nhà sàn Bác Hồ tại đối Nà Đình; Sân (nơi Bác Hồ và các anh em đội bảo vệ tập thể đực); Nhà khách khuôn tát; (Nhà khách, nhà vệ sinh, khuôn viên sân vườn); Cây đa Khuôn Tát; Suối Khuôn Tát (nơi Bác Hồ câu cá, tắm giặt); Bia di tích đối Nà Đình; Đường đi (đoạn từ suối Khuôn Tát vào bia di tích lịch sử đối Nà Đình); Hạ tầng kỹ thuật; Phòng chống mối mọt, cháy nổ....	4.009,87	3.487,00	522,87	4.009,87	3.487,00	522,87	428,87	373,09	55,78				3.581	3.114	467	Sơ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Điều chỉnh trung hạn theo khối lượng nghiệm thu thực tế của dự án
2	Bao tôn làng truyền thống dân tộc Nùng xóm Tân Đò, xã Hòa Bình, huyện Đông Hy	Huyện Đông Hy	2023-2024	- Bao tôn giá trị văn hóa vật thể: Bao tôn, tôn tạo Đình làng; Xây mới Nhà sinh hoạt văn hóa cộng đồng; Bao tôn mẫu nhà truyền thống; Xây dựng mới nhà vệ sinh; Hạ tầng kỹ thuật tổng thể; - Hỗ trợ phát triển du lịch: Thiết kế, lắp đặt biển chỉ dẫn du lịch; đường dạo nội bộ, điện chiếu sáng, sơ đồ tour tuyến, biển hiệu phục vụ khách du lịch.	10.642,19	9.253,00	1.389,19	10.642,13	9.253,00	1.389,13	326,13	282,57	43,56				10.316	8.970	1.345,57	Sơ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Điều chỉnh trung hạn theo khối lượng nghiệm thu thực tế của dự án
3	Đầu tư xây dựng điểm đến du lịch tại xóm Ban Tền, xã Văn Lãng, huyện Đông Hy	Huyện Đông Hy	2023-2024	Hỗ trợ phát triển du lịch: Hỗ trợ phục dựng cảnh quan, làm giàu tài nguyên, đường dạo nội bộ, sơ đồ tour tuyến, biển hiệu phục vụ khách du lịch.	1.137	989	148	1.137	989	148	0,00						1.137	989	148	Sơ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Không điều chỉnh trung hạn
4	Tu bổ, tôn tạo di tích Nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh ở và làm việc tại Đồi Tin Keo xã Phú Đình, huyện Đình Hòa (1948-1954)	Huyện Đình Hòa	2023-2025	Tu bổ, tôn tạo di tích nhằm phát huy giá trị di tích Nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh ở và làm việc tại Đồi Tin Keo xã Phú Đình, huyện Đình Hòa (1948-1954) gắn với phát triển du lịch Thái Nguyên đến năm 2030	3.264	2.838	426	3.264	2.838	426	103,00	89,30	13,70				3.161	2.749	412	Sơ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Điều chỉnh trung hạn theo khối lượng nghiệm thu thực tế của dự án
5	Bao tôn làng truyền thống dân tộc Tây xóm Ban Đông, xã Ôn Lương, huyện Phú Lương	Huyện Phú Lương	2023-2025	- Bao tôn giá trị văn hóa vật thể: Xây mới Nhà sinh hoạt văn hóa cộng đồng; Bao tôn mẫu nhà truyền thống; Xây dựng mới nhà vệ sinh; Hạ tầng kỹ thuật tổng thể; - Hỗ trợ phát triển du lịch: Thiết kế, lắp đặt biển chỉ dẫn du lịch; đường dạo nội bộ, điện chiếu sáng, sơ đồ tour tuyến, biển hiệu phục vụ khách du lịch.	9.000	7.825	1.175	9.000	7.825	1.175	295,00	255,43	39,57				8.705	7.570	1.135	Sơ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Điều chỉnh trung hạn theo khối lượng nghiệm thu thực tế của dự án

TT	Danh mục công trình, dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện	Quy mô đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư			Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025 đã giao			Điều chỉnh, bổ sung						Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025 sau bổ sung, điều chỉnh			Chủ đầu tư/Đơn vị thực hiện	Ghi chú	
					TMDT (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng	Trong đó:		Giảm			Tăng			Tổng	Trong đó:				
						NSTW	NSDP tính		NSTW	NSDP tính	Tổng số	NSTW	NSDP tính	Tổng số	NSTW	NSDP tính		Tổng	NSTW			NSDP tính
6	Bao tồn làng truyền thống dân tộc San Chi xóm Đồng Kêu, xã Phú Đình, huyện Đình Hòa	Huyện Đình Hòa	2023-2025	- Bao tồn giá trị văn hóa vật thể: Xây mới Nhà sinh hoạt văn hóa công đồng; Bao tồn mẫu nhà truyền thống; Xây dựng công làng; Xây dựng mới nhà vệ sinh; Hạ tầng kỹ thuật tổng thể. - Hỗ trợ phát triển du lịch: Thiết kế, lắp đặt biển chỉ dẫn du lịch; đường dạo nội bộ, điện chiếu sáng, sơ đồ tour tuyến; biển hiệu phục vụ khách du lịch.	10.700	9.304	1.396	10.700	9.304	1.396	994,00	864,00	130,00				9.706	8.440	1.266	Sơ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Điều chỉnh trung hạn theo khối lượng nghiệm thu thực tế của dự án	
7	Tu bổ, tôn tạo di tích Nhà tù Chợ Chu, thị trấn chợ Chu, huyện Đình Hòa gắn với phát triển du lịch Thái Nguyên đến năm 2030	Huyện Đình Hòa	2023-2025	Tu bổ, tôn tạo di tích Nhà tù Chợ Chu, thị trấn chợ Chu, huyện Đình Hòa gắn với phát triển du lịch Thái Nguyên đến năm 2030	22.000	19.129	2.871	22.000	19.129	2.871	5.627,00	4.891,61	735,39				16.373	14.237	2.136	Sơ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Điều chỉnh giảm do thay đổi thiết kế dự án	
B	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG VỐN CHO DỰ ÁN							0	0	0				7.774	6.756	1.018	7.774	6.756	1.018	Sơ Văn hóa, Thể thao và Du lịch		
1	Hỗ trợ đầu tư xây dựng điểm đến du lịch xã Hoàng Nông, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.	huyện Đại Từ		*Không gian trưng bày các sản phẩm vùng; hệ thống công trình phụ trợ; hạ tầng kỹ thuật thiết kế đồng bộ; chỉnh trang, bổ sung các tuyến đường dạo nội bộ; cải tạo cảnh quan hệ sinh thái tự nhiên; bổ sung, lắp dựng hệ thống ghế ngồi nghỉ đứng chân, thùng chứa rác dọc theo các tuyến đường dạo; Hệ thống biển chỉ dẫn cho điểm du lịch và biển chỉ dẫn tới các hộ cá nhân, tổ chức doanh nghiệp, HTX làm du lịch	7.774	6.756	1.018	0	0	0				7.774	6.756	1.018	7.774	6.756	1.018			